

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/DS-PT
Ngày 06- 3 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2022/TLPT-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2022/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐ-PT ngày 17 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị C, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Số 05, đường Hoàng D, Khóm A, Phường A, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị Mỹ P, sinh năm 1983 (có mặt)

Anh Thái Thanh P1, sinh năm 1983 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Hẻm A, Hương Lộ B, Khóm C, Phường A, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn chị Hồ Thị Mỹ P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn bà Lâm Thị C trình bày: Khoảng tháng 9/2021 đến tháng 01/2022, bà Lâm Thị C thuê chị Hồ Thị Mỹ P làm công phụ làm tàu hủ và bán tạp hóa. Vào tháng 01/2021, giữa bà Lâm Thị C và chị Hồ Thị Mỹ P, anh Thái Thanh P1 thỏa

thuận ký kết hợp đồng mua bán tài sản là máy làm tàu hủ (gồm máy chiên, máy xay đậu nành, máy nấu) giá 30.000.000 đồng và các dụng cụ làm tàu hủ (xoang, nồi, khuôn) giá 500.000 đồng, tổng cộng là 30.500.000 đồng, thời hạn thanh toán tiền cuối cùng là ngày 12/4/2021, giao dịch chỉ thỏa thuận miệng, không làm văn bản. Sau khi thỏa thuận thì bà C đã giao đầy đủ hàng hóa nói trên cho chị P, anh P1 sử dụng, nhưng đến hạn thanh toán thì anh P1, chị Mỹ P không trả tiền theo đúng thỏa thuận. Tại đơn khởi kiện bà C yêu cầu chị Hồ Thị Mỹ P, anh Thái Thanh P1 trả cho bà 30.500.000 đồng và tiền lãi số tiền trên từ ngày 02/3/2021 (âm lịch) đến ngày 13/4/2021 (dương lịch) đến khi trả xong các khoản tiền, theo lãi xuất 10%/năm do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Tại phiên tòa sơ thẩm bà Lâm Thị C rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, tự nguyện giảm giá bán, chỉ yêu cầu chị Mỹ P, anh Thanh P1 trả số tiền 26.500.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà C tự nguyện giảm giá bán cho anh P, chị Mỹ P với số tiền 2.000.000 đồng, chỉ yêu cầu chị Mỹ P, anh Thanh P1 trả số tiền 24.500.000 đồng.

Theo các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án đồng bị đơn bà Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1 thống nhất trình bày: Chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1 thống nhất lời trình bày của bà C về việc giữa hai bên có thỏa thuận ký kết hợp đồng mua bán tài sản là máy làm tàu hủ (gồm máy chiên, máy xay đậu nành, máy nấu) giá 30.000.000 đồng và các dụng cụ làm tàu hủ (xoang, nồi, khuôn) giá 500.000 đồng, tổng cộng là 30.500.000 đồng, thời hạn thanh toán tiền là ngày 12/4/2021, bà C đã giao đầy đủ hàng hóa, hiện nay chị P đang giữ các hàng hóa nêu trên. Tuy nhiên, máy bà C bán cho vợ chồng anh chị đã cũ, không còn giá trị như bà C trình bày, đồng thời khi thỏa thuận mua bán máy bà C nói sẽ nhận mua tàu hủ chị P làm về sau, do có nguồn thu ổn định, nên chị P mới đồng ý mua máy với giá 30.500.000 đồng. Bà C chỉ mua tàu hủ do chị P làm 4 ngày, sau đó bà C không mua nữa, là vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận trước khi ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa, nên anh chị không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà C, chỉ đồng ý trả 10.500.000 đồng.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2022/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị C đối với chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1.

Buộc chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1 trả cho bà Lâm Thị C số tiền 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà C đối với số tiền mua hàng hóa 4.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền mua hàng tính từ ngày 12/4/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 20/6/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, chi phí tố tụng, án phí, áp dụng các quy định của Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án và tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, bị đơn chị Hồ Thị Mỹ P kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm số 51/2022/DS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn chị Hồ Thị Mỹ P giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn chị Hồ Thị Mỹ P, sửa một phần Bản án sơ thẩm số 51/2022/DS –ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về số tiền vợ chồng chị P phải trả cho bà C là 24.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét đơn kháng cáo của chị Hồ Thị Mỹ P nộp trong hạn luật định và chị P đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ vào Điều 273; Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của chị Hồ Thị Mỹ P về việc không đồng ý trả cho bà Lâm Thị C số tiền 26.500.000 đồng mua bán tài sản là máy làm tàu hủ (gồm máy chiên, máy xay đậu nành, máy nấu và các dụng cụ làm tàu hủ (xoang, nồi, khuôn), thấy rằng bà Lâm Thị C và chị Hồ Thị Mỹ P, anh Thái Thanh P1 đều thừa nhận có thỏa thuận miệng mua bán tài sản là máy làm tàu hủ và các dụng cụ làm tàu hủ như nêu trên với giá 30.500.000 đồng, bà C đã giao đầy đủ các tài sản trên cho vợ chồng chị P sử dụng, nhưng vợ chồng chị P chưa trả tiền cho bà C. Đây là tình tiết, sự kiện được các bên đương sự thừa nhận nên không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chị P cho rằng bà C đã vi phạm thỏa thuận không mua tàu hủ do chị P làm ra, nhưng việc thỏa thuận này chỉ nói miệng, không lập thành văn bản, bà C cũng không thừa nhận. Căn cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự thì:

“1. Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp....

4. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.”

Chị Hồ Thị Mỹ P không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bà C có thỏa thuận mua tàu hủ do chị P làm ra, trong khi thừa nhận bà C đã giao đầy đủ tài sản cho vợ chồng chị P sử dụng, nên vợ chồng chị P phải có nghĩa vụ thanh toán tiền cho bà C như thỏa thuận. Tại cấp sơ thẩm bà C đã rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền 4.000.000 đồng, nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc chị Hồ Thị Mỹ P, anh Thái Thanh P1 trả cho bà C số tiền 26.500.000 đồng là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại Điều 430; khoản 1 Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bà C tự nguyện giảm thêm cho vợ chồng chị P 2.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bà C, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của chị Hồ Thị Mỹ P; sửa một phần Bản án số 51/2022/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Chị Hồ Thị Mỹ P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định. Án phí dân sự sơ thẩm do số tiền thực hiện nghĩa vụ giảm xuống, nên án phí cũng giảm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: chấp nhận một phần kháng cáo của chị Hồ Thị Mỹ P; sửa một phần Bản án số 51/2022/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 429; 430; Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26; Khoản 3 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị C đối với chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1.

Buộc chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1 trả cho bà Lâm Thị C số tiền 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà C đối với số tiền mua bán hàng hóa 6.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền mua hàng tính từ ngày 12/4/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 20/6/2022.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản là 1.350.000 đồng, chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1 phải chịu toàn bộ, bà Lâm Thị C đã dự nộp số tiền 1.350.000 đồng, nên buộc chị P, anh P phải hoàn lại cho bà C số tiền 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ P và anh Thái Thanh P1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.225.000 đồng (một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Chị P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0007753 ngày 18/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh (01 bản);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- TAND Tp. Bạc Liêu (01 bản);
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu (01 bản);
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP (01 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lệ Kiều